

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NAM ĐỊNH

Bản án số: 47/2023/HS-PT
Ngày 12-6-2023

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Vũ Hà Nam

Các Thẩm phán:

Ông Lại Văn Tùng

Ông Nguyễn Tiến Dũng

- Thư ký phiên toà: Ông Bùi Ngọc Quỳnh - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Nam Định.

- Đ diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên toà: Bà Đinh Thị Thanh Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử công khai phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 12/2023/TLPT-HS ngày 10 tháng 02 năm 2023 do có kháng cáo của bị cáo Đinh Văn L đối với bản án hình sự sơ thẩm số 111/2022/HS-ST ngày 28 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

Bị cáo có kháng cáo:

Đinh Văn L, sinh năm 1984; nơi cư trú: Xóm 8, xã G, huyện G, tỉnh N; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn N và bà: Đinh Thị S; vợ là Vũ Thị T; có 03 con;

Tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 16-6-2021 bị Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định xử phạt 03 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm về tội “Đánh bạc”; tiền sự: Không; bị tạm giam từ ngày 07-8-2022;

- Người bào chữa cho bị cáo Đinh Văn L: Ông Hà Trọng Đ và ông Phạm Kỳ D - Luật sư thuộc công ty luật TNHH Hà Trọng Đ, Đoàn luật sư thành phố Hà Nội; “có mặt”.

Ngoài ra vụ án còn có 06 bị cáo không kháng cáo, không bị kháng nghị gồm: Đỗ Văn C, Bùi Văn L1, Phạm Văn T1, Phạm Văn T2, Vũ Công C1, Vũ Văn Q.

- Người làm chứng:

1. Anh Phạm Văn K.
2. Anh Phạm Thanh T3.
3. Anh Võ Thanh P.

Tại phiên tòa: Có mặt bị cáo L, C, T1, T2, Q, vắng mặt bị cáo L1, C1, anh K, anh T3, anh P, Luật sư Đ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Trưa ngày 29-7-2022, Đỗ Văn C, Bùi Văn L1, Phạm Văn T1, Phạm Văn Thực, Vũ Công C1, Vũ Văn Q và một số người khác cùng nhau ăn uống tại nhà hàng Biển Nhớ do anh Phạm Văn Kết làm chủ. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, sau khi ăn uống xong, C, L1, Thực và T1 đi sang phòng ngủ cạnh phòng ăn của nhà hàng và thống nhất đánh bạc ăn tiền hình thức đánh ba cây, trống cửa 200.000 đồng, đặt không giới hạn và lấy 01 bộ bài, ngồi dưới chiếu có sẵn trong phòng ngủ để đánh bạc ăn tiền. Q và một số người khác ra về. Trong quá trình đánh bạc, L1, Thực và T1 góp mỗi người 200.000 đồng để ăn tối. Khoảng 16 giờ cùng ngày, C1 vào tham gia đánh bạc cùng các đối tượng. Đến khoảng 16 giờ 50 phút cùng ngày, Q quay lại nhà hàng Biển Nhớ, cùng lúc này, Đinh Văn L cũng đến nhà hàng. Thấy Q đứng xem các đối tượng đánh bạc, L thống nhất với Q cùng đánh chung một cửa. L đưa cho Q 3.000.000 đồng và để Q cầm bài, còn L sau đó bỏ ra ngoài. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, trong lúc C, L1, Thực, T1, C1 và Q đang đánh bạc ăn tiền thì bị tổ tuần tra Công an xã Giao Thiện, huyện Giao Thủy phát hiện bắt quả tang, thu giữ tại chiếu bạc số tiền 31.500.000 đồng, thu trên người các đối tượng 1.700.000 đồng; 01 bộ bài tú lơ khơ, 01 chiếu tre các đối tượng sử dụng để đánh bạc, 01 xe máy, 01 xe ô tô và 06 điện thoại di động các loại.

Tại cơ quan điều tra, các đối tượng khai nhận hành vi đánh bạc ăn tiền của mình như trên và xác định: Số tiền thu giữ tại chiếu bạc là 31.500.000 đồng thu giữ dưới chiếu bạc và 1.700.000 đồng thu trên người các đối tượng. Trong đó:

Đỗ Văn C có 6.700.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc; khi bị bắt, bỏ cả tiền đang đánh xuống chiếu bạc và bị thu giữ 700.000 đồng trên người.

Bùi Văn L1 khi đi mang theo 4.000.000 đồng, sử dụng hết vào việc đánh bạc; khi bị bắt giữ, bỏ cả tiền xuống chiếu bạc.

Phạm Văn T1 khi đi mang theo 6.000.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc, khi bị bắt bỏ cả tiền xuống chiếu bạc.

Phạm Văn Thực có 1.200.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc, khi bị bắt bỏ cả tiền xuống chiếu bạc.

Vũ Công C1 có 4.000.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc, khi bị bắt bỏ cả tiền đang đánh xuống chiếu bạc và bị thu giữ 1.000.000 đồng trên người.

Vũ Văn Q được Đinh Văn L đưa 3.000.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc, khi bị bắt Q bỏ cả tiền xuống chiếu bạc.

Đinh Văn L đã góp tiền chung cửa 3.000.000 đồng để Q tham gia đánh bạc.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 111/2022/HS-ST ngày 28 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định tuyên bố các bị cáo Đỗ Văn C, Bùi Văn L1, Phạm Văn T1, Phạm Văn T2, Vũ Công C1, Vũ Văn Q và Đinh Văn L phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt Đỗ Văn C 01 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 30-7-2022.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt Bùi Văn L1 09 tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án (được trừ thời gian bị tạm giữ tạm giam từ ngày 30-7-2022 đến ngày 23-9-2022).

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt Phạm Văn T1 07 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án (được trừ thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30-7-2022 đến ngày 23-9-2022).

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự; xử phạt Phạm Văn T2 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 01 năm tính từ ngày tuyên án (đã tạm giữ từ ngày 30-7-2022 đến ngày 23-9-2022).

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt Vũ Công C1 08 tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án (được trừ thời gian bị tạm giữ tạm giam từ ngày 30-7-2022 đến ngày 23-9-2022).

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 53 Bộ luật Hình sự; xử phạt Vũ Văn Q 01 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 30-7-2022.

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; xử phạt Đinh Văn L 01 năm 06 tháng tù.

Căn cứ Điều 56 Bộ luật Hình sự: Tổng hợp với 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 05 năm tại bản án số 44/2021/HS-ST ngày 16-6-2021 của Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định, buộc bị cáo phải chấp hành chung cả hai bản án là 04 năm 06 tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày 07-8-2022 (được trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 03-02-2021 đến ngày 10-02-2021 theo bản án số 44/2021/HSST ngày 16-6-2021 của Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định).

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo.

Ngày 06-01-2023, bị cáo Đinh Văn L kháng cáo cho rằng bản thân không tham gia đánh bạc tại nhà anh Phạm Văn K vào ngày 29/7/2022, số tiền 3.000.000 đồng mà bị cáo L đưa cho anh Vũ Văn Q tại nhà anh K với mục đích là trả tiền ngao, vạng cho anh Q, vì trước đó bị cáo có bán ngao, vạng cho anh Q, do số ngao, vạng bị chết nhiều cho nên bị cáo đã đồng ý hỗ trợ lại cho anh Q với số tiền nói trên. Vì vậy, bị cáo L đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử phúc thẩm lại vụ án, vì bị cáo hoàn toàn không có tội.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Đinh Văn L có lời khai xin thay đổi nội dung kháng cáo đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Vì thông qua việc xét xử sơ thẩm cũng như trong quá trình giam giữ tại trại tạm giam, bị cáo đã nhận thức được hành vi đưa tiền cho bị cáo Vũ Văn Q để bị cáo Q đánh bạc là vi phạm pháp luật.

Đ diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định phát biểu quan điểm: Đơn kháng cáo của bị cáo là hợp lệ, được xem xét theo trình tự phúc thẩm. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử ở giai đoạn sơ thẩm đã được T2 hiện theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Cấp sơ thẩm xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay bị cáo Đinh Văn L đã thay đổi nội dung kháng cáo, thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình; ngoài ra chị Vũ Thị T là vợ bị cáo có viết đơn trình bày điều kiện, hoàn cảnh khó khăn, bản thân bị cáo là lao động C1 trong gia đình, bố đẻ bị cáo L là người có công với cách mạng được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhì. Đ diện VKS cho rằng, cần coi đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự (BLHS) để áp dụng đối với bị cáo. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đinh Văn L, sửa bản án sơ thẩm giảm cho bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục: Đơn kháng cáo của bị cáo Đinh Văn L làm trong thời hạn luật định, được Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Đinh Văn L thay đổi nội dung kháng cáo, xét thấy việc thay đổi nội dung kháng cáo của bị cáo hoàn toàn phù hợp với quy định tại Điều 342 Bộ luật Tố tụng hình sự, do vậy được HĐXX chấp nhận.

[2] Căn cứ các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tranh luận tại phiên tòa sơ thẩm, xét thấy Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy đã xét xử bị cáo Đinh Văn L về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS là đúng người, đúng tội, không oan.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ một phần hình phạt của bị cáo Đinh Văn L HĐXX xét thấy: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Đinh Văn L có lời khai thừa nhận hành vi đưa 3.000.000 đồng cho bị cáo Vũ Văn Q tại nhà anh K, với mục đích là chung cửa với Q để đánh bạc với các bị cáo khác trong vụ án là vi phạm

pháp luật. Lời khai của bị cáo L phù hợp với lời khai của các bị cáo khác, cũng như phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án. Vì vậy có đủ căn cứ K luận hành vi của bị cáo L đã có đủ các yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS. Tuy nhiên căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội cũng như vai trò của bị cáo trong vụ án. HĐXX nhận thấy, bản thân bị cáo L không tham gia đánh bạc ngay từ đầu; mặt khác số tiền bị cáo đưa cho bị cáo Q với mục đích là chung của với Q để đánh bạc với các bị cáo khác trong vụ án không lớn, bản thân bị cáo L không trực tiếp đánh bạc mà chỉ là đồng phạm với bị cáo Q về hành vi đánh bạc; nhưng cấp sơ thẩm lại xử phạt L với mức án cao nhất so với các bị cáo khác trong vụ án là không thỏa đáng. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thay đổi lời khai, thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình; ngoài ra chị Vũ Thị T là vợ bị cáo có viết đơn trình bày điều kiện, hoàn cảnh khó khăn, bản thân bị cáo là lao động C1 trong gia đình, bố đẻ bị cáo L là người có công với cách mạng được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhì. Vì vậy, cần coi đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự (BLHS) để áp dụng đối với bị cáo.

[4] Từ nhận định trên đây, Hội đồng xét xử xét thấy, cần căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo Đinh Văn L sửa bản án sơ để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. So bị cáo L phạm tội trong thời gian thử thách của án treo, nên căn cứ khoản 5 Điều 65 BLHS, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù giam của bản án số 44/2021/HSST ngày 16/6/2021 của TAND huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định và tổng hợp hình phạt với bản án mới theo Điều 56 BLHS.

[5] Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Đinh Văn L không phải nộp tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đinh Văn L và sửa bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo Đinh Văn L.

1.1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; xử phạt Đinh Văn L 06 (Sáu) tháng tù. Về tội Đánh bạc.

1.2. Căn cứ Điều 56, khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự: Tổng hợp với 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo tại bản án số 44/2021/HS-ST ngày 16-6-2021 của Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định, buộc bị cáo phải chấp hành chung cả hai bản án là 03 năm 06 tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày 07-8-2022 (được trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 03-02-2021 đến ngày 10-02-2021 theo bản án số 44/2021/HSST ngày 16-6-2021 của Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định).

2. Về án phí: Bị cáo Đinh Văn L không phải nộp tiền án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TANDCC;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- TA - CA - VKSND h. Giao Thủy;
- CC. THADS h. Giao Thủy;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
Vũ Hà Nam
(Đã ký)